

tesa® 7133

Thông Tin Sản Phẩm



Băng keo che phủ và bảo vệ bề mặt nội thất ô tô

Product Description

tesa® 7133 là một băng keo polypropylen tự dính với chất kết dính cao su tự nhiên. Với khả năng chịu nhiệt độ lên tới 120 ° C, tesa® 7133 có thể được sử dụng trong các ứng dụng che phủ khi tiếp xúc với nhiệt độ thấp đến trung bình. Lớp nền mỏng 80 µm cho phép tạo ra các đường phân chia sơn mỏng.

tesa® 7133 cũng có thể được sử dụng như một băng keo bảo vệ bề mặt bên trong tạm thời và có thể tháo rời mà không có khả năng chống tia cực tím. Đối với ứng dụng này, vật liệu mục tiêu là bề mặt thủy tinh và các bộ phận nhựa năng lượng cao, chẳng hạn như PC hoặc ABS.

Những đặc điểm chính:

- Lớp nền mỏng có khả năng chịu nhiệt độ lên tới 120 ° C / 1h
- Lớp nền PP không phù hợp cho các ứng dụng đường thẳng
- Chất kết dính tự nhiên hoạt động trên các bộ phận kính và nhựa có năng lượng bề mặt cao

Đặc trưng

- Lớp nền mỏng có khả năng chịu nhiệt độ lên tới 120 ° C / 1h
- * Lớp nền PP không phù hợp cho các ứng dụng đường thẳng
- * Chất kết dính tự nhiên hoạt động trên các bộ phận kính và nhựa có năng lượng bề mặt cao
- * Lớp nền mỏng 80 µm cho phép tạo các vạch chia sơn mỏng.
- * Với khả năng chịu nhiệt độ lên đến 120 ° C, tesa® 7133 có thể được sử dụng trong các ứng dụng che phủ với nhiệt độ tiếp xúc từ thấp đến trung bình.

Ứng dụng

tesa® 7133 phù hợp với nhiều loại che phủ và ứng dụng bảo vệ bề mặt bên trong tạm thời. Để đảm bảo hiệu suất cao nhất có thể, mục tiêu của chúng tôi là tìm hiểu đầy đủ về ứng dụng của bạn (bao gồm các vật liệu có liên quan) để đưa ra khuyến nghị sản phẩm phù hợp. ở nhiệt độ thấp đến trung bình

- Bảo vệ tạm thời chống bụi bẩn và hư hỏng của các bộ phận bằng nhựa được sơn và không sơn (ABS, PC, PMMA)

tesa® 7133

Thông Tin Sản Phẩm

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

• Lớp nền	PP film	• Độ dày	80 µm
• Loại keo	cao su tự nhiên		

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

• Độ giãn dài tối đa	30 %	• Dễ tháo gỡ	có
• Lực kéo căng	133 N/cm	• Khả năng chịu nhiệt (60 phút)	120 °C
• cạnh màu sắc nét	có	• phù hợp cho công đoạn cắt dập	có

Độ kết dính trên

• thép	1.8 N/cm
--------	----------

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=7133>